

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HSST

Ngày: 31/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trần Duy Hinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Phụng và bà Nguyễn Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Huỳnh Lan Vi – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TL-HSST ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 15/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh P** - Giới tính: nam;

Tên gọi khác: không;

Ngày sinh: 07 tháng 01 năm 1997 tại Đ, Quảng Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Nguyễn C, sinh năm 1971 và bà: Lê Thị V, sinh năm 1970 cùng là lao động tự do và cùng trú tại khu N, thị trấn Á, huyện Đ, Quảng Nam; Bị can đầu tiên trong gia đình có 02 anh em, chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 17/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 21/10/2021.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/12/2023, chuyển tạm giam ngày 29/12/2023.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

Có mặt tại phiên Toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn C, sinh năm: 1971, địa chỉ: Khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92K5 - 6426 đi từ nhà mình tại khu N, thị trấn Á, huyện Đ đến phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, P mua của một thanh niên (không xác định được lai lịch) 01 gói ma túy với số tiền 400.000 đồng. P cất giấu gói ma túy trong áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe về Đ để tìm nơi sử dụng. Khi P điều khiển xe đến đoạn đường bê tông thuộc Tổ I, khu N, thị trấn Á, huyện Đ thì gặp Tổ tuần tra của Công an thị trấn Á, huyện Đ, thấy P có biển hiện nghi vấn nên yêu cầu P dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện P cất giấu 01 gói ma túy trong mép lai áo khoác mà P đang mặc nên Công an thị trấn Á tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật.

Qua xét nghiệm bằng que thử nhanh, xác định P dương tính với ma túy, loại methamphetamine. P khai nhận tàng trữ gói ma túy trên nhằm mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 2686/KTHS ngày 29/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận: "chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0.32 gam"

Vật chứng thu giữ được:

- 01 túi zip kích thước (0,7 x 0,42)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, trong suốt chứa ma túy, được niêm phong trong phong bì số 2686/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 92K5 - 6426.

- 01 CCCD mang tên Nguyễn Thanh P, số CCCD 049097077879 cấp ngày 22/5/2023; 01 điện thoại di động hiệu OPPO (màng hình cảm ứng) bị nứt vỡ màng hình, không có ốp lưng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobel màu đen, loại nút bấm vật lý (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Tại cáo trạng số 19/CT-VKSĐL ngày 09/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội "*Tàng trữ bán trái phép chất ma túy*" như cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội: "*Tàng trữ bán trái phép chất ma túy*"; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam.

Về vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 túi zip kích thước (0,7 x 0,42)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, trong suốt, nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì số 2686/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ xác định: Lúc 14 giờ ngày 27/12/2023, tại đường bê tông tổ I, khu N, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo Nguyễn Thanh P có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,32gam, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án: Tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi xâm phạm đến quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Tội phạm ma túy hiện nay ngày càng tăng, tình hình phức tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống gia đình của bị cáo cũng như xã hội. Bị cáo Nguyễn Thanh P là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến người dùng, việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án phù hợp, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” vào năm 2020, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân, tránh xa ma túy để trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo mục đích răn đe, phòng ngừa, giáo dục chung.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo được kết nạp vào lực lượng dân quân nông cốt của thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; Sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình cho bị cáo là phù hợp với tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn Thanh P đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 92K5 – 6426. Giấy đăng ký xe mô tô trên mang tên Phan Văn M (trú T, N, Quảng Nam). Qua điều tra và tại phiên tòa ông Nguyễn C khai ông mua chiếc xe trên tại một tiệm mua bán xe máy cũ tại thị trấn Á nhưng không nhớ địa chỉ và đã làm thất lạc giấy mua bán xe nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[6.2] 01 CCCD mang tên Nguyễn Thanh P, số CCCD 049097077879 cấp ngày 22/5/2023; 01 điện thoại di động hiệu OPPO (màng hình cảm ứng) bị nứt vỡ màn hình, không có ốp lưng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobel màu đen, loại nút bấm vật lý. Qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6.3] Cần tịch thu tiêu hủy 01 túi zip kích thước (0,7 x 0,42)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng trong suốt chứa 0,32gam ma túy, được niêm phong trong phong bì số 2686/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác có liên quan: Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Thanh P gần khu vực cầu V, thị xã Đ. Qua điều tra, chưa xác định nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho P nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thanh P 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 27/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi zip kích thước (0,7 x 0,42)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, trong suốt, nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì số 2686/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc theo quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKS ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc).

3. Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*);

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân;

- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Đại Lộc;
- Công an huyện Đại Lộc;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trần Duy Hình

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa